

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH H**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

K, ngày 24 tháng 07 năm 2023

Số: 132 /2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2023/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 06 năm 2023, giữa:

*/ Nguyên đơn: **Chị Ngọc Bích H1**, sinh năm 1997.
HKTT và trú tại: Ngõ C, đường L, khối B, phường H2, TP L1, tỉnh L1.

*/ Bị đơn: **Anh Lê Tuấn A**, sinh năm: 1977.
HKTT, trú tại: Thôn A1, xã D, huyện K, tỉnh H.

*/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Lê Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/12/2018.

Người giám hộ cho cháu Đ: là chị Ngọc Bích H1 và anh Lê Tuấn A;

Trú tại: Số E, Trần Quang K1, phường C1, TP L1, tỉnh L1.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 144; Điều 146; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 07 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Ngọc Bích H1 và bị đơn anh Lê Tuấn A.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Nguyên đơn chị Ngọc Bích H1 và bị đơn anh Lê Tuấn A đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

- **Về con chung:** Cả hai vợ chồng khẳng định: Có một con chung là cháu Lê Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/12/2018. Hiện nay cháu Đ đang ở cùng chị H1.

Cả hai bên tự nguyện thống nhất:

+ Giao cháu Lê Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/12/2018 cho chị Ngọc Bích H1 tiếp tục nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung cả hai không yêu cầu đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Lê Tuấn A được quyền xin thay đổi nuôi con; quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- **Về tài sản, về công nợ chung, về công sức đóng góp chung với hai bên gia đình, về đất nông nghiệp 03 của chị H1 và anh Tuấn A :** Cả hai vợ chồng tự nguyện thống nhất không yêu cầu đặt ra xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Ngọc Bích H1 tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0008396, ngày 29/06/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, chị Ngọc Bích H1 còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Thi hành án huyện KC,
- VKSND cùng cấp,
- UBND xã nơi ĐKKH,
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ,

THẨM PHÁN

Đào Duy Tr